

Tuần: 19

Tiết CT: 17

Ngày soạn :

Chủ đề 3- Tiết 1

**BÀI 11: THƯỜNG THỨC PHÒNG TRÁNH MỘT SỐ LOẠI BOM, Mìn, ĐẠN,
Vũ khí hóa học, vũ khí sinh học, vũ khí công nghệ cao,
thiên tai, dịch bệnh và cháy nổ.
(3 tiết)**

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Phân tích được tác hại của bom, mìn, đạn, vũ khí hóa học, vũ khí sinh học, vũ khí công nghệ cao, thiên tai và cháy nổ.
- Nhận diện được một số loại bom, mìn, đạn, vũ khí hóa học, vũ khí sinh học, vũ khí công nghệ cao, vật liệu nổ; nguy cơ xảy ra mất an toàn do thiên tai, dịch bệnh và cháy nổ gây ra.
- Biết cách phòng, tránh và hướng dẫn phòng, tránh tác hại của bom, mìn, vũ khí hóa học, vũ khí sinh học, vũ khí công nghệ cao, thiên tai, dịch bệnh và cháy nổ.

2. Năng lực

Năng lực chung: Năng lực tự học; Năng lực hợp tác; Năng lực thẩm mỹ; Năng lực giao tiếp.

Năng lực chuyên biệt:

- Biết cách phòng tránh thông thường đối với một số loại bom, đạn và thiên tai hiện nay.

3. Phẩm chất

- Yêu thích môn học, có thái độ học tập và rèn luyện tốt. Luôn yêu quê hương, yêu đất nước, có ý thức trách nhiệm, tổ chức kỉ luật, sẵn sàng nhận và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên

- Giáo án, SGK và tài liệu tham khảo.

2. Chuẩn bị của học sinh

- Chuẩn bị trang phục theo quy định

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

- a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS trước khi vào bài học.

b. Nội dung: GV cho lớp làm các thủ tục thao trường.

c. Sản phẩm: Thực hiện động tác khởi động.

d. Tổ chức thực hiện:

- Tập trung lớp học, kiểm tra quân số, các vật chất phục vụ việc học tập, kiểm tra trang phục của học sinh theo quy định.
- Phổ biến các quy định về bảo đảm an toàn, kỷ luật, tác phong, vệ sinh, đi lại trong thời gian ra vào lớp.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Tác hại của bom, mìn, đạn, vũ khí hóa học, vũ khí sinh học, vũ khí công nghệ cao.

a. Mục tiêu: Nắm được đặc điểm và tác hại mà bom, đạn gây ra.

b. Nội dung: HS quan sát sgk, nghe giáo viên hướng dẫn, giảng bài và thực hiện thảo luận.

c. Sản phẩm: Nắm vững kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ - GV yêu cầu HS đọc sgk và trả lời câu hỏi: Câu 1. <i>Em hãy các khái niệm bom, mìn, đạn, vũ khí hóa học, vũ khí sinh học, vũ khí công nghệ cao?</i> Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ - H/S tiếp nhận nhiệm vụ, tham khảo sgk và tìm câu trả lời. + GV quan sát, hướng dẫn khi HS cần. Bước 3: Báo cáo, thảo luận - HS đứng tại chỗ trình bày kết quả thảo luận. + HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Kết luận, nhận định	I. PHÒNG TRÁNH BOM, MÌN, ĐẠN, VŨ KHÍ HÓA HỌC, VŨ KHÍ SINH HỌC, VŨ KHÍ CÔNG NGHỆ CAO. 1. Tác hại của bom, mìn, đạn, vũ khí hóa học, vũ khí sinh học, vũ khí công nghệ cao. a. Bom. Bom là một thiết bị nổ có sức công phá lớn, hủy diệt sự sống, gây thiệt hại vô cùng to lớn về người và tài sản. b. Mìn. Mìn là vũ khí nổ bố trí trên bộ, dưới nước nhằm tiêu diệt sinh lực, phá hoại công trình, phương tiện và dùng làm vật cản ngăn chặn đối phương. Mìn hủy diệt môi trường sống và để lại di chứng nặng nề. c. Đạn. Đạn là vật thể mang phần tử sát thương sinh lực, phá hủy phương tiện, vũ khí trang bị của đối phương; đạn dễ nổ, khả năng còn sót lại rất lớn, gây khó khăn trong dò tìm, phát hiện sử lí. d. Vũ khí hóa học. Là vũ khí dựa trên đặc tính gây độc cao và tác dụng nhanh của các chất độc quân sự gây cho đối phương tổn thất lớn về sinh lực, phương tiện kĩ thuật, cơ sở kinh tế, quốc phòng, môi

- GV nhận xét, chuẩn kiến thức.	trường sinh thái. Vũ khí hóa học có có phạm vi tác động lớn về không gian, thời gian; khó phát hiện kịp thời, gây khó khăn phức tạp trong phòng, chống và khắc phục hậu quả. e. Vũ khí sinh học. Là những tác nhân sinh học (vi trùng, vi khuẩn, virut) được sử dụng vào mục đích quân sự gây tổn hại cho người hoặc động vật, thực vật và môi trường của đối phương. Vũ khí sinh học lan truyền bằng nhiều con đường và có thể lan truyền trên lãnh thổ rộng với liều lượng nhỏ, bí mật; tính sát thương lớn, thời gian kéo dài; khó phát hiện gây khó khăn phức tạp trong phòng, chống và khắc phục hậu quả. g. vũ khí công nghệ cao. Được nghiên cứu, thiết kế, chế tạo dựa trên những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại. có sự nhảy vọt về chất lượng, tính năng kỹ – chiến thuật; có độ chính xác cao, tầm hoạt động xa, uy lực sát thương lớn gấp từ hàng chục đến hàng trăm lần so với vũ khí thông thường; có thể hoạt động trong những điều kiện nhiều, thời tiết phức tạp, ngày, đêm
---------------------------------	---

Hoạt động 2: Một số biện pháp phòng tránh của bom, mìn, đạn, vũ khí hóa học, vũ khí sinh học, vũ khí công nghệ cao.

a. Mục tiêu: Nắm được biện pháp phòng tránh bom, đạn thông thường.

b. Nội dung: HS quan sát sgk, nghe giáo viên hướng dẫn, giảng bài và thực hiện thảo luận.

c. Sản phẩm: Nắm rõ kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ. - GV yêu cầu HS đọc sgk và trả lời câu hỏi: + Theo em, học sinh cần làm gì để phòng tránh bom, mìn, đạn, vũ khí hóa học, vũ khí sinh học, vũ khí công nghệ cao? GV chia lớp thành các nhóm và yêu cầu thực hiện: + Nhóm 1: Tìm hiểu về biện pháp phòng tránh bom, mìn đạn.	I. PHÒNG TRÁNH BOM, MÌN, ĐẠN, VŨ KHÍ HÓA HỌC, VŨ KHÍ SINH HỌC, VŨ KHÍ CÔNG NGHỆ CAO. 2. Một số biện pháp phòng tránh của bom, mìn, đạn, vũ khí hóa học, vũ khí sinh học, vũ khí công nghệ cao. - Tích cực tham gia các hoạt động tuyên truyền, giáo dục do nhà trường, khu dân cư tổ chức về tác hại của bom, mìn, đạn, vũ khí hóa học, vũ khí sinh học, vũ khí công nghệ cao; nâng cao ý thức và chủ động phòng tránh nguy cơ tiềm ẩn do chúng gây ra. - Tích cực, chủ động tìm hiểu thực trạng và hậu quả do bom mìn, đạn sót lại sau chiến

+ Nhóm 2: Tìm hiểu về biện pháp phòng tránh vũ khí hóa học. + Nhóm 3: Tìm hiểu biện pháp phòng tránh vũ khí sinh học. + nhóm 4: tìm hiểu về biện pháp phòng tránh vũ khí công nghệ cao. Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ - H/S tiếp nhận nhiệm vụ, tham khảo sgk và tìm câu trả lời. + GV quan sát, hướng dẫn khi HS cần. Bước 3: Báo cáo, thảo luận - Đại diện các nhóm lên bảng trình bày kết quả thảo luận lên bảng phụ. + HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Kết luận, nhận định - GV nhận xét, chuẩn kiến thức. Hiện nay trên đất nước ta tuy không có chiến tranh nhưng bom đạn địch vẫn còn sót lại trong lòng đất ở nhiều nơi. Vì vậy khi phát hiện phải giữ nguyên hiện trường, đánh dấu bằng phương tiện giản đơn (cành cây, gạch đá) và báo cáo ngay với người có trách nhiệm để xử lý, tuyệt đối không làm thay đổi vị trí, cũng như tự động xử lý.	tranh gây ra; không tự ý đào bới bom, mìn, đạn và vật liệu nổ còn sót lại. - Hạn chế đến những nơi nghi bị nhiễm chất độc hạn sau chiến tranh; thận trọng khi sử dụng lương thực, thực phẩm, nguồn nước sinh hoạt ở những nơi này...
--	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: Củng cố lại kiến thức đã học.

b. Nội dung: HS vận dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi của GV.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV đặt câu hỏi:

Câu 1: Đặc điểm, tác hại của một số loại bom đạn?

Câu 2: Một số biện pháp phòng tránh bom đạn thông thường?

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, về nhà hoàn thành 2 câu hỏi được giao.

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Học sinh vận dụng những kiến thức đã học vào giải quyết các nhiệm vụ thực tiễn.

b. Nội dung: HS vận dụng kiến thức đã hướng dẫn để trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

GV yêu cầu HS hoàn thành các câu hỏi trắc nghiệm :

*** Hướng dẫn về nhà**

- Dặn dò HS học bài cũ và đọc trước phần “Thiên tai, tác hại của chúng và cách phòng tránh”.

Phê duyệt

Ngày tháng năm 20

Người soạn

Nguyễn Hữu Út

Rút kinh nghiệm bổ sung

.....
.....
.....

Tuần: 20

Tiết CT: 18

Ngày soạn :

Chủ đề 3- Tiết 2

BÀI 1: THƯỜNG THỨC PHÒNG TRÁNH MỘT SỐ LOẠI BOM, Mìn, ĐẠN, VŨ KHÍ HÓA HỌC, VŨ KHÍ SINH HỌC, VŨ KHÍ CÔNG NGHỆ CAO, THIÊN TAI, DỊCH BỆNH VÀ CHÁY NỔ.

(3 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Phân tích được tác hại của bom, mìn, đạn, vũ khí hóa học, vũ khí sinh học, vũ khí công nghệ cao, thiên tai và cháy nổ.
- Nhận diện được một số loại bom, mìn, đạn, vũ khí hóa học, vũ khí sinh học, vũ khí công nghệ cao, vật liệu nổ; nguy cơ xảy ra mất an toàn do thiên tai, dịch bệnh và cháy nổ gây ra.
- Biết cách phòng, tránh và hướng dẫn phòng, tránh tác hại của bom, mìn, vũ khí hóa học, vũ khí sinh học, vũ khí công nghệ cao, thiên tai, dịch bệnh và cháy nổ.

2. Năng lực

Năng lực chung: Năng lực tự học; Năng lực hợp tác; Năng lực thẩm mỹ; Năng lực giao tiếp.

Năng lực chuyên biệt:

- Biết cách phòng tránh thông thường đối với một số loại bom, đạn và thiên tai hiện nay.

3. Phẩm chất

- Yêu thích môn học, có thái độ học tập và rèn luyện tốt. Luôn yêu quê hương, yêu đất nước, có ý thức trách nhiệm, tổ chức kỉ luật, sẵn sàng nhận và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên

- Giáo án, SGK và tài liệu tham khảo.

2. Chuẩn bị của học sinh

- Chuẩn bị trang phục theo quy định.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo hứng thú cho HS trước khi vào bài học.

b. Nội dung: GV cho lớp làm các thủ tục thao trường.

c. Sản phẩm: Thực hiện động tác khởi động.

d. Tổ chức thực hiện:

- Tập trung lớp học, kiểm tra quân số, các vật chất phục vụ việc học tập, kiểm tra trang phục của học sinh theo quy định.
- Phổ biến các quy định về bảo đảm an toàn, kỷ luật, tác phong, vệ sinh, đi lại trong thời gian ra vào lớp.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: II. PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

a. Mục tiêu: Nắm được các loại thiên tai thường xuyên xảy ra ở Việt Nam; Biết được hậu quả nghiêm trọng mà thiên tai mang lại. Đồng thời biết cách phòng ngừa đối với các loại thiên tai.

b. Nội dung: HS quan sát sgk, nghe giáo viên hướng dẫn, giảng bài và thực hiện thảo luận.

c. Sản phẩm: Nắm vững kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ - GV yêu cầu HS đọc sgk và trả lời câu hỏi: Câu 1. <i>Em hãy nêu tác hại của một số loại thiên tai ở nước ta?</i> Câu 2. <i>Em hãy nêu một số biện pháp phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai?</i> + Nhóm 1: Tìm hiểu về bão ở nước ta. + Nhóm 2: tìm hiểu về lũ lụt ở nước ta. + Nhóm 3: Tìm hiểu về lũ quét và bùn đá ở khu vực vùng núi nước ta. + Nhóm 4: Tìm hiểu ngập úng, hạn hán ở nước ta. Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ - Các nhóm tiếp nhận nhiệm vụ, tham khảo sgk và tìm câu trả lời. + GV quan sát, hướng dẫn khi HS cần.	II. PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI 1. Tác hại của thiên tai. - Thiên tai là hiện tượng tự nhiên bất thường có thể gây thiệt hại về người, tài sản, môi trường, điều kiện sống và các hoạt động kinh tế- xã hội. - Thiên tai bao gồm : bão, áp thấp nhiệt đới, lốc sét, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở, sụt lún, nước dâng, xâm nhập mặn, nắng nóng, hạn hán, rét hại, mưa đá, sương muối, động đất, sóng thần.... - Thiên tai gây ra hậu quả nghiêm trọng, sau thiên tai tác hại gây ra vẫn diễn ra phức tạp : phát sinh dịch bệnh, cơ sở vật chất bị phá hủy, ô nhiễm môi trường, kinh tế - xã hội bị ảnh hưởng. 2. một số biện pháp phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai. - Thực hiện phương châm 4 tại chỗ : chỉ huy tại chỗ ; lực lượng tại chỗ ; phương tiện tại chỗ, vật tư tại chỗ ; hậu cần tại chỗ. - Thương xuyên theo dõi thông tin dự báo, cảnh báo về thiên tai ; thực hiện nghiêm túc kế hoạch phòng, chống thiên tai, phương án ứng phó thiên tai tại địa phương ; gia cố nhà, công trình ; chuẩn bị sẵn lương thực, nước uống, thuốc chữa bệnh ; chủ động sơ tán người, tài sản ở những nơi không an toàn ; chủ động thực hiện vệ sinh môi trường, phòng, chống dịch

Bước 3: Báo cáo, thảo luận - Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận. + HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Kết luận, nhận định - GV nhận xét, chuẩn kiến thức.	bệnh sau thiên tai. - Tích cực tham gia các hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích, đuối nước ; tuyên truyền, giáo dục phòng, chống thiên tai trong trường học và nơi em ở.
--	--

Hoạt động 2: III. PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH.

a. Mục tiêu: Nắm được hậu quả nghiêm trọng mà dịch bệnh mang lại. Đồng thời biết cách phòng, chống dịch bệnh.

b. Nội dung: HS quan sát sgk, nghe giáo viên hướng dẫn, giảng bài và thực hiện thảo luận.

c. Sản phẩm: Nắm rõ kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ - GV yêu cầu HS đọc sgk và trả lời câu hỏi: Câu 1. Theo em, dịch bệnh là gì? Câu 2. Em hãy nêu một số biện pháp phòng, chống dịch bệnh? Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ - H/S tiếp nhận nhiệm vụ, tham khảo sgk và tìm câu trả lời. + GV quan sát, hướng dẫn khi HS cần. Bước 3: Báo cáo, thảo luận - HS đứng tại chỗ trình bày kết quả thảo luận lên bảng phụ. + HS khác nhận xét, bổ sung.	III. PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH. 1. Tác hại của dịch bệnh. Dịch (dịch bệnh) Là sự xuất hiện bệnh truyền nhiễm với số người mắc bệnh vượt quá số người mắc bệnh dự tính bình thường trong một khoảng thời gian xác định ở một khu vực nhất định. - Có một số loại dịch bệnh như: Cúm A-H5N1, Covid19, tả, bạch hầu, sốt xuất huyết, ho gà, lao phổi, bệnh chân – tay – miệng, uốn ván, ... Dịch bệnh đe dọa nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng con người, nhất là với trẻ em, phụ nữ, người cao tuổi; ảnh hưởng đến cuộc sống, sinh hoạt, học tập; làm đình trệ sản xuất, ảnh hưởng đến môi trường sống. 2. một số biện pháp phòng, chống dịch bệnh. - Thực hiện phương châm 4 tại chỗ: chỉ huy tại chỗ ; lực lượng tại chỗ ; phương tiện tại chỗ, vật tư tại chỗ ; hậu cần tại chỗ. - Tiêm chủng theo hướng dẫn của cơ quan chức năng ; vệ sinh, diệt trùng, tiêu hủy động vật và các vật khác là trung gian truyền bệnh. Trang bị bảo vệ cá nhân ; sử dụng thuốc sinh phẩm y tế để phòng bệnh ; sử dụng hóa chất diệt khuẩn, - Phân loại, khám bệnh, chữa bệnh những người mắc bệnh dịch, người bị nghi ngờ mắc bệnh dịch, người mang mầm bệnh dịch, người tiếp xúc với tác nhân gây bệnh dịch. Khai báo y tế, báo cáo tình hình dịch bệnh theo quy định.

Bước 4: Kết luận, nhận định - GV nhận xét, chuẩn kiến thức.	- Tuyên truyền, giáo dục phòng, chống dịch bệnh trong trường học và nơi em ở.
---	---

Hoạt động 3: IV. PHÒNG, CHỐNG CHÁY NỔ

a. Mục tiêu: Biết được Tác hại của cháy nổ và nắm được Một số biện pháp phòng, chống cháy nổ.

b. Nội dung: HS quan sát sgk, nghe giáo viên hướng dẫn, giảng bài và thực hiện thảo luận.

c. Sản phẩm: Nắm vững kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ - GV yêu cầu HS đọc sgk và trả lời câu hỏi: Câu 1. Em hãy nêu một số vụ cháy nổ lớn gần đây và nêu tác hại của cháy nổ? Câu 2. Em hãy nêu một số biện pháp phòng, chống cháy nổ? Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ - H/S tiếp nhận nhiệm vụ, tham khảo sgk và tìm câu trả lời. + GV quan sát, hướng dẫn khi HS cần. Bước 3: Báo cáo, thảo luận - HS đứng tại chỗ trình bày kết quả thảo luận. + HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Kết luận, nhận định - GV nhận xét, chuẩn kiến thức.	IV. PHÒNG, CHỐNG CHÁY NỔ 1. Tác hại của cháy nổ. - Cháy nổ xảy ra do nhiều nguyên nhân như thiên tai, tác động của các hiện tượng tự nhiên ; sự cố hệ thống, thiết bị điện ; sự bất cẩn của con người trong sử dụng lửa, điện... ; ma sát tĩnh điện, tự cháy... - Cháy nổ có thể gây thiệt hại nghiêm trọng và sức khỏe, tính mạng con người, tài sản và ảnh hưởng đến môi trường. Cháy rừng còn trực tiếp giết chết nhiều loại động vật, thực vật gây mất cân bằng sinh thái, gây biến đổi khí hậu... 2. Một số biện pháp phòng, chống cháy nổ. - Thực hiện quy định của pháp luật và phương châm 4 tại chỗ: chỉ huy tại chỗ ; lực lượng tại chỗ ; phương tiện tại chỗ, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ. - Sử dụng an toàn chất dễ cháy nổ ; không để các chất dễ cháy nổ gần nguồn lửa, nguồn nhiệt và những nơi có khả năng sinh nhiệt. - Thường xuyên kiểm tra, phát hiện và ngăn chặn kịp thời nguy cơ trực tiếp phát sinh chất nổ ; lắp đặt hệ thống báo cháy và chữa cháy, lắp của năng cháy lan. - Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về phòng cháy và chữa cháy ; thực hiện nghiêm chỉnh nội quy phòng cháy, chữa cháy ; ngăn chặn hành vi vi phạm quy định an toàn về phòng cháy chữa cháy ; biết sử dụng dụng cụ, phương tiện chữa cháy. - Khi gặp sự cố cháy nổ, cần bình tĩnh thực hiện theo các bước : Báo động khẩn cấp; Lập tức ngắt điện toàn bộ khu vực bị cháy; cứu người và di chuyển tài sản; tham gia chữa cháy bằng các phương tiện tại chỗ; gọi điện cho 114; hỗ trợ lực lượng phòng cháy chữa cháy để

dập đám cháy.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.**b. Nội dung:** HS vận dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi của GV.**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.**d. Tổ chức thực hiện:****GV đặt câu hỏi:***- HS tiếp nhận nhiệm vụ, về nhà hoàn thành 2 câu hỏi được giao.**- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học.***D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG****a. Mục tiêu:** Học sinh vận dụng những kiến thức đã học vào giải quyết các nhiệm vụ thực tiễn.**b. Nội dung:** HS vận dụng kiến thức đã hướng dẫn để trả lời câu hỏi.**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.**d. Tổ chức thực hiện:***- GV đặt câu hỏi, HS trả lời nhanh:**- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi:**- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học.**** Hướng dẫn về nhà***- Dặn dò HS học bài cũ.***Phê duyệt**

Ngày tháng năm 20

Người soạn**Nguyễn Hữu Út**

Rút kinh nghiệm bổ sung

.....
.....

.....

Tuần: 20

Tiết CT: Trắc tuyến

Ngày soạn :

Chủ đề 3- Tiết 3

**BÀI 1: THƯỜNG THỨC PHÒNG TRÁNH MỘT SỐ LOẠI BOM, Mìn, ĐẠN,
Vũ khí hóa học, vũ khí sinh học, vũ khí công nghệ cao,
thiên tai, dịch bệnh và cháy nổ.
(3 tiết)**

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Phân tích được tác hại của bom, mìn, đạn, vũ khí hóa học, vũ khí sinh học, vũ khí công nghệ cao, thiên tai và cháy nổ.
- Nhận diện được một số loại bom, mìn, đạn, vũ khí hóa học, vũ khí sinh học, vũ khí công nghệ cao, vật liệu nổ; nguy cơ xảy ra mất an toàn do thiên tai, dịch bệnh và cháy nổ gây ra.
- Biết cách phòng, tránh và hướng dẫn phòng, tránh tác hại của bom, mìn, vũ khí hóa học, vũ khí sinh học, vũ khí công nghệ cao, thiên tai, dịch bệnh và cháy nổ.

2. Năng lực

Năng lực chung: Năng lực tự học; Năng lực hợp tác; Năng lực thẩm mỹ; Năng lực giao tiếp.

Năng lực chuyên biệt:

- Biết cách phòng tránh thông thường đối với một số loại bom, đạn và thiên tai hiện nay.

3. Phẩm chất

- Yêu thích môn học, có thái độ học tập và rèn luyện tốt. Luôn yêu quê hương, yêu đất nước, có ý thức trách nhiệm, tổ chức kỉ luật, sẵn sàng nhận và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên

- Giáo án, SGK và tài liệu tham khảo.

2. Chuẩn bị của học sinh

- Chuẩn bị trang phục theo quy định.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

- a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS trước khi vào bài học.

b. Nội dung: GV cho lớp làm các thủ tục thao trường.

c. Sản phẩm: Thực hiện động tác khởi động.

d. Tổ chức thực hiện:

- Tập trung lớp học, kiểm tra quân số, các vật chất phục vụ việc học tập, kiểm tra trang phục của học sinh theo quy định.
- Phổ biến các quy định về bảo đảm an toàn, kỷ luật, tác phong, vệ sinh, đi lại trong thời gian ra vào lớp.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Tổ chức thực hành một số biện pháp, kỹ năng phòng chống thiên tai

a. Mục tiêu:

b. Nội dung: HS quan sát sgk, nghe giáo viên hướng dẫn, giảng bài và thực hiện thảo luận.

c. Sản phẩm: Nắm rõ kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ - GV yêu cầu HS đọc sgk và trả lời câu hỏi: + Theo em, thiên tai gây ra những tác hại to lớn nào đối với nước ta? + Trước những tác hại to lớn ấy, chúng ta cần có biện pháp nào để giảm nhẹ thiên tai? Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ - H/S tiếp nhận nhiệm vụ, tham khảo sgk và tìm câu trả lời. + GV quan sát, hướng dẫn khi HS cần. Bước 3: Báo cáo, thảo luận - HS đứng tại chỗ trình bày kết quả thảo luận lên bảng phụ + HS khác nhận xét, bổ sung Bước 4: Kết luận, nhận định - GV nhận xét, chuẩn kiến thức.	2. Tác hại của thiên tai - Là tác nhân trực tiếp cản trở sự phát triển kinh tế - xã hội. - Gây ô nhiễm môi trường, phát sinh dịch bệnh, tác động xấu đến sản xuất và đời sống cộng đồng. - Gây hậu quả đối với quốc phòng - an ninh, làm suy giảm nguồn dự trữ quốc gia, là tác nhân gây ra sự mất ổn định đời sống và trật tự xã hội. 3. Một số biện pháp giảm nhẹ và phòng chống thiên tai - Chấp hành nghiêm các văn bản pháp luật về công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai. - Tích cực tham gia các chương trình phát triển kinh tế - Xã hội có liên quan đến phòng chống lụt, bão và giảm nhẹ thiên tai như chương trình trồng rừng đầu nguồn, rừng phòng hộ, rừng ngập mặn... - Nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai. - Hợp tác quốc tế về cảnh báo, dự báo thiên tai, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn. - Đẩy mạnh công tác cứu hộ cứu nạn - Công tác cứu trợ khắc phục hậu quả kịp thời. - Nâng cao công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng về công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai...

Hoạt động 2: Tổ chức thực hành một số biện pháp, kỹ năng phòng chống dịch bệnh.**a. Mục tiêu:****b. Nội dung:** HS quan sát sgk, nghe giáo viên hướng dẫn, giảng bài và thực hiện thảo luận.**c. Sản phẩm:** Nắm rõ kiến thức.**d. Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ - GV yêu cầu HS đọc sgk và trả lời câu hỏi: + Theo em, thiên tai gây ra những tác hại to lớn nào đối với nước ta? + Trước những tác hại to lớn ấy, chúng ta cần có biện pháp nào để giảm nhẹ thiên tai? Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ - H/S tiếp nhận nhiệm vụ, tham khảo sgk và tìm câu trả lời. + GV quan sát, hướng dẫn khi HS cần. Bước 3: Báo cáo, thảo luận - HS đứng tại chỗ trình bày kết quả thảo luận lên bảng phụ. + HS khác nhận xét, bổ sung .	

Bước 4: Kết luận, nhận định - GV nhận xét, chuẩn kiến thức.	
---	--

Hoạt động 3: Tổ chức thực hành một số biện pháp, kỹ năng phòng chống cháy nổ.

a. Mục tiêu:

b. Nội dung: HS quan sát sgk, nghe giáo viên hướng dẫn, giảng bài và thực hiện thảo luận.

c. Sản phẩm: Nắm rõ kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG GV VÀ HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ - GV yêu cầu HS đọc sgk và trả lời câu hỏi: + Theo em, thiên tai gây ra những tác hại to lớn nào đối với nước ta? + Trước những tác hại to lớn ấy, chúng ta cần có biện pháp nào để giảm nhẹ thiên tai? Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ - H/S tiếp nhận nhiệm vụ, tham khảo sgk và tìm câu trả lời. + GV quan sát, hướng dẫn khi HS cần. Bước 3: Báo cáo, thảo luận - HS đứng tại chỗ trình bày kết quả thảo luận	

lên bảng phụ. + HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Kết luận, nhận định - GV nhận xét, chuẩn kiến thức.	
--	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Củng cố lại kiến thức đã học.

b. Nội dung: HS vận dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi của GV.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

GV đặt câu hỏi:

Câu 1: Đặc điểm, tác hại của một số loại thiên tai?

Câu 2: Một số biện pháp phòng tránh thiên tai thông thường?

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, về nhà hoàn thành 2 câu hỏi được giao.

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Học sinh vận dụng những kiến thức đã học vào giải quyết các nhiệm vụ thực tiễn.

b. Nội dung: HS vận dụng kiến thức đã hướng dẫn để trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV đặt câu hỏi, HS trả lời nhanh:

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi: **1b, 2c, 3a, 4b, 5c, 6b, 7d**

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học.

*** Hướng dẫn về nhà**

- Nhận xét buổi học

.....
.....

- Kiểm tra sĩ số, vật chất:

Phê duyệt

Ngày tháng năm 20

Người soạn

Nguyễn Hữu Út

Rút kinh nghiệm bổ sung

.....
.....
.....